



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

Số: /2026/NQ-HĐND

(Dự thảo)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách
và người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do địa phương
chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ hoặc do sắp xếp, tổ chức lại
ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của
Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính
phủ quy định về tinh giản biên chế;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của
Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính
sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân
tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động
không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do địa
phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ hoặc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm
trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số /BC-BPC ngày tháng 9 năm
2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tại kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với
người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ
việc do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ hoặc do sắp xếp, tổ chức
lại ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ hoặc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm theo Kết luận số 34-KL/TW về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và Chỉ thị số 21/CT-TTg về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, có thời điểm nghỉ việc, thôi đảm nhiệm chức danh không muộn hơn ngày 31 tháng 7 năm 2026.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm (các chức danh theo quy định của pháp luật tại thời điểm sắp xếp ấp, khóm) nghỉ việc do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ hoặc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm (không bao gồm đối tượng dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm áp dụng chính sách theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế).

2. Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm (các chức danh theo quy định tại nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và pháp luật chuyên ngành tại thời điểm sắp xếp ấp, khóm) nghỉ việc do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ hoặc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm

Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được hưởng chính sách hỗ trợ như sau:

1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm chưa đến tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP quy định về tuổi nghỉ hưu (không bao gồm đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này) thì được hưởng các chế độ sau:

a) Đối với người có dưới 05 năm công tác thì được hưởng các chế độ sau:

Được hưởng trợ cấp một lần bằng 0,8 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng nhân với số tháng công tác.

Được hưởng trợ cấp bằng 1,5 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng cho mỗi năm công tác.

Được trợ cấp 03 tháng phụ cấp hàng tháng hiện hưởng để tìm việc làm.

Được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

b) Đối với người có từ đủ 05 năm công tác trở lên và có tuổi đời còn dưới 05 năm đến tuổi nghỉ hưu thì được hưởng các chế độ sau:

Được hưởng trợ cấp một lần bằng 0,8 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng nhân với số tháng nghỉ sớm so với tuổi nghỉ hưu.

Được hưởng trợ cấp bằng 1,5 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng cho mỗi năm công tác.

Được trợ cấp 03 tháng phụ cấp hàng tháng hiện hưởng để tìm việc làm.

Được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

c) Đối với người có từ đủ 05 năm công tác trở lên và có tuổi đời từ đủ 05 năm trở lên đến tuổi nghỉ hưu thì được hưởng các chế độ sau:

Được hưởng trợ cấp một lần bằng 0,8 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng nhân với 60 tháng.

Được hưởng trợ cấp bằng 1,5 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng cho mỗi năm công tác.

Được trợ cấp 03 tháng phụ cấp hàng tháng hiện hưởng để tìm việc làm.

Được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

2. Đối với cán bộ, công chức cấp xã do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 nên được bố trí sang làm người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm thì được hưởng các chế độ như quy định tại khoản 1 Điều này nhưng tiền lương tháng hiện hưởng để tính trợ cấp là tiền lương tháng liền kề của chức danh cán bộ, công chức cấp xã trước khi được bố trí sang làm người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm.

3. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP hoặc đang hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động thì được hưởng trợ cấp một lần bằng 15 tháng phụ cấp hàng tháng hiện hưởng.

4. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm được hưởng chính sách theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc bố trí làm người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trong thời gian 60

tháng kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền quyết định cho nghỉ việc thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp.

Người hoạt động không chuyên trách được tuyển dụng vào làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1, nhóm 2 và hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị sự nghiệp; ký hợp đồng làm việc theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP về hợp đồng nhiệm vụ của công chức; ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; được tuyển chọn tham gia dân quân thường trực tại Ban Chỉ huy quân sự cấp xã hoặc tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thì không phải hoàn trả số tiền hỗ trợ đã nhận.

5. Cách xác định thời gian, tiền lương và phụ cấp để thực hiện chính sách quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm

1. Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được hưởng chính sách hỗ trợ một lần bằng 15 lần mức hỗ trợ hàng tháng tại tháng liền kề trước khi nghỉ việc.

2. Trường hợp người tham gia hoạt động ở ấp, khóm đồng thời kiêm nhiệm chức danh khác thì mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm không được tính vào mức hỗ trợ làm căn cứ thực hiện chính sách quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này do ngân sách tỉnh bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng 10 năm 2026.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

- a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.
- b) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện, bảo đảm đúng đối tượng, đúng chính sách và quy định của pháp luật.
- c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, xác định đối tượng, mức hưởng, hoàn thiện hồ sơ và tổ chức chi trả chính sách; việc quyết định giải quyết chính sách được thực hiện theo thẩm quyền hoặc ủy quyền theo quy định của pháp luật, bảo đảm hoàn thành chậm nhất ngày 30 tháng 11 năm 2026.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm rà soát, xác định chính xác đối tượng, mức hưởng; chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, số liệu và tổ chức chi trả chính sách theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; trường hợp được ủy quyền thì thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi, thời hạn được ủy quyền.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau;
- Công Thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT, ..., ...

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thiều